

QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành Chuẩn đầu ra các chương trình đào tạo cử nhân sư phạm

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM

Căn cứ Nghị định số 31/CP, ngày 04/4/1994 của Chính phủ về việc thành lập Đại học Thái Nguyên;

Căn cứ Thông tư số 08/2014/TT-BGDĐT, ngày 20 tháng 3 năm 2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Thông tư 07/2015/TT-BGDĐT, ngày 16 tháng 4 năm 2015 của Bộ Giáo dục và Đào tạo Quy định về khối lượng kiến thức tối thiểu, yêu cầu về năng lực mà người học đạt được sau khi tốt nghiệp đối với mỗi chương trình đào tạo của giáo dục đại học và quy trình xây dựng, thẩm định, ban hành chương trình đào tạo trình độ đại học, thạc sĩ, tiến sĩ;

Căn cứ công văn số 2515/CV-ĐHSP, ngày 3 tháng 7 năm 2018 của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm về việc hướng dẫn rà soát, đánh giá và cập nhật chương trình đào tạo;

Xét đề nghị của các Trưởng Phòng Đào tạo; Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chuẩn đầu ra của các chương trình đào tạo cử nhân sư phạm của Trường Đại học Sư phạm áp dụng cho khóa đào tạo K53 trở đi.

Điều 2. Chuẩn đầu ra là căn cứ để rà soát, cập nhật, điều chỉnh, đánh giá chương trình đào tạo; xây dựng chương trình đào tạo; tổ chức hoạt động đào tạo và kiểm tra, giám sát các hoạt động đào tạo.

Quyết định này có hiệu lực từ ngày ký.

Điều 3. Trưởng phòng Đào tạo, Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *ky*

Nơi nhận:

- Ban Giám hiệu (để c/d);
- Các đơn vị (để t/h);
- Lưu: VT, ĐT, KT&ĐBCLGD *ky*

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG



PGS.TS. Mai Xuân Trường

**CHUẨN ĐẦU RA CHƯƠNG TRÌNH ĐÀO TẠO
CỬ NHÂN GIÁO DỤC CHÍNH TRỊ**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 5499/QĐ-ĐHSP ngày 3 tháng 12 năm 2018
của Hiệu trưởng Trường Đại học Sư phạm)*

1. Chuẩn đầu ra

1.1. Về kiến thức

*** Kiến thức chung**

1) C1: Hiểu và vận dụng được các kiến thức cơ bản của tâm lý học, giáo dục học và quản lý nhà trường vào việc tổ chức hoạt động dạy học Giáo dục công dân và hoạt động giáo dục ở trường phổ thông.

2) C2: Hiểu và vận dụng được các kiến thức về giáo dục thể chất, giáo dục quốc phòng, an ninh, bảo vệ tổ quốc trong tình hình mới vào thực tiễn nghề nghiệp.

*** Kiến thức chuyên môn**

3) C3: Phân tích được các kiến thức nền tảng, chuyên sâu về khoa học giáo dục chính trị, khoa học kinh tế, pháp luật... và vận dụng các kiến thức đó vào dạy học môn Giáo dục công dân, giáo dục kinh tế và pháp luật ở trường phổ thông.

4) C4: Hiểu được các kiến thức chuyên sâu về khoa học lý luận chính trị và vận dụng được các kiến thức đó vào thực tiễn nghề nghiệp.

5) C5: Hiểu được các kiến thức về phương pháp dạy học, phương pháp giáo dục Đạo đức, Giáo dục Công dân, Giáo dục Kinh tế và pháp luật và các môn Lý luận chính trị.

6) C6: Hiểu và vận dụng được một số kiến thức cơ bản, chuyên sâu trong tổ chức hoạt động trải nghiệm ở trường phổ thông và các cơ sở giáo dục đào tạo khác có liên quan.

1.2. Về kỹ năng

*** Kỹ năng chung**

7) C7: Giao tiếp có hiệu quả với học sinh, đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và các bên liên quan khác.

8) C8: Thực hiện được hoạt động tư vấn, hỗ trợ học sinh trong hoạt động dạy học, giáo dục và hướng nghiệp.

9) C9: Đạt trình độ tin học IC3, ICDL, MOS hoặc tương đương và ứng dụng được trong hoạt động chuyên môn, giáo dục.

10) C10: Đạt trình độ tiếng Anh bậc 3 theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc của Việt Nam và sử dụng được trong hoạt động giao tiếp.

11) C11: Thực hiện được các hoạt động tự trải nghiệm nghề nghiệp để tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp và dẫn dắt người khác tìm kiếm cơ hội khởi nghiệp.

*** Kỹ năng chuyên môn**

12) C12: Vận dụng thành thạo các phương pháp dạy học, kiểm tra, đánh giá trong



dạy học bộ môn Giáo dục chính trị, liên môn và các phương pháp giáo dục học sinh theo định hướng phát triển năng lực học sinh; xử lý được các tình huống xảy ra trong hoạt động dạy học, giáo dục học sinh; vận dụng kiến thức đã học vào thực tiễn công việc.

13) C13: Áp dụng các kiến thức đã học để thực hành nghề nghiệp chuyên môn, nghiệp vụ một cách sáng tạo và có các kỹ năng: phản biện xã hội, phân tích, đánh giá, giải quyết các tình huống nảy sinh trong thực tiễn giảng dạy, công việc và thực tiễn cuộc sống.

14) C14: Vận dụng được các kiến thức đã học để trao đổi chuyên môn, phản biện, tổ chức các hoạt động xã hội.

1.3. Năng lực tự chủ và trách nhiệm

15) C15: Hiểu và thực hiện đúng các quy định về đạo đức nhà giáo, quy chế dân chủ ở trường phổ thông.

16) C16: Làm việc độc lập và làm việc theo nhóm trong điều kiện làm việc thay đổi, chịu trách nhiệm cá nhân và trách nhiệm đối với nhóm, thể hiện được quan điểm cá nhân trước các vấn đề cần giải quyết.

17) C17: Nhận thức được nhu cầu và có khả năng lập kế hoạch học tập suốt đời.

2. Vị trí việc làm của người học sau tốt nghiệp

- Giáo viên dạy Giáo dục công dân cấp THCS và THPT
- Giảng viên giảng dạy Lý luận chính trị tại các Viện, Học viện, Trung tâm nghiên cứu về Lý luận Chính trị; các trường Đại học, cao đẳng; Trung tâm Chính trị; Ban Tuyên giáo.
- Công chức, viên chức công tác tại các cơ quan, tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội từ Trung ương đến địa phương.

3. Khả năng học tập, nâng cao trình độ sau tốt nghiệp:

- Học văn bằng 2 các ngành khác
- Học các chuyên đề bổ trợ để chuyển đổi sang trình độ cử nhân tương đương các chuyên ngành thuộc khoa học xã hội - chính trị như Cử nhân Triết học, Cử nhân Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam.
- Học thạc sĩ, tiến sĩ trong và ngoài nước.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**




PGS.TS. Mai Xuân Trường

TRƯỞNG KHOA



TS. Vũ Minh Tuyên

